

Họ và tên:

Số báo danh:

Mã đề 5501

PHẦN I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 24. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án

Câu 1. Trong cuộc Tiến công chiến lược Đông - Xuân 1953 - 1954, quân đội Việt Nam đã thể hiện tinh đoàn kết chiến đấu với quân đội của nước nào?

- A. Trung Quốc. B. Thái Lan. C. Campuchia. D. Lào.

Câu 2. Một trong những biểu hiện của xu thế hoà hoãn Đông – Tây là

- A. các cuộc gặp gỡ cấp cao Xô – Mỹ. B. cách mạng Trung Quốc thắng lợi.
C. sự vươn lên mạnh mẽ của Nhật Bản. D. khủng hoảng năng lượng, dầu mỏ.

Câu 3. Nội dung nào không phải kết quả của chiến dịch Biên giới thu - đông 1950 của quân dân Việt Nam?

- A. Làm phá sản hoàn toàn kế hoạch Rơ-ve của thực dân Pháp.
B. Phá vỡ thế bao vây của Pháp ở trong và ngoài căn cứ địa Việt Bắc.
C. Làm phá sản kế hoạch đánh lúu vào chiến tranh Việt Nam của Mỹ.
D. Giải phóng vùng biên giới Việt - Trung từ Đình Lập đến Cao Bằng.

Câu 4. Đại hội lần thứ nhất các Xô viết toàn Liên bang Nga (12/1922) đã thông qua

- A. bản Hiệp ước Liên bang. B. bản Hiến pháp Liên bang.
C. danh sách Tòa án Liên bang. D. danh sách Chính phủ lâm thời.

Câu 5. Cộng đồng Văn hóa - Xã hội ASEAN chủ trương lấy yếu tố nào sau đây làm trung tâm?

- A. Quân sự. B. Con người. C. Kinh tế. D. Xã hội.

Câu 6. Cuộc khởi nghĩa Lam Sơn diễn ra trong bối cảnh nào sau đây?

- A. Nước ta đã mất chủ quyền dân tộc.
B. Nhà Minh đã khủng hoảng, suy yếu.
C. Nền độc lập dân tộc có nguy cơ bị đe dọa.
D. Cuộc khởi nghĩa trước đó nổ ra thành công.

Câu 7. Những quyết định của Hội nghị Ianta đã có ảnh hưởng như thế nào đến tình hình thế giới sau Chiến tranh thế giới thứ hai?

- A. Tạo thời cơ “ngàn năm có một” cho chủ nghĩa tư bản chuyển sang giai đoạn đế quốc.
B. Làm chậm quá trình hình thành và mở rộng hệ thống xã hội chủ nghĩa trên thế giới.
C. Làm cho tình trạng đối đầu hai cực, hai phe trở nên gay gắt, quyết liệt hơn trước đó.
D. Tạo ra những khó khăn mới trong phong trào giải phóng dân tộc ở một số quốc gia.

Câu 8. Nội dung nào sau đây là một trong những thành tựu của công cuộc Đổi mới đất nước từ năm 1986 đến nay?

- A. Xóa thành công tình trạng tham nhũng.
B. Trở thành cường quốc số 1 của châu Á.
C. 100% lao động phổ thông có việc làm.
D. Đưa đất nước thoát khỏi khủng hoảng.

Câu 9. Quốc gia nào sau đây được Hội nghị Ianta (tháng 2/1945) quy định thuộc phạm vi ảnh hưởng của Liên Xô?

- A. Nhật Bản. B. Tiệp Khắc. C. Đông Âu. D. Tây Âu.

Câu 10. Nội dung nào sau đây được thực hiện xuyên suốt trong đường lối đổi mới ở Việt Nam từ 1986 đến nay?

- A. Nâng cao hiệu quả của kinh tế số để phát triển bền vững.
B. Phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.
C. Hội nhập kinh tế quốc tế tích cực, sâu rộng, toàn diện.

D. Đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

Câu 11. Nhận xét nào sau đây là đúng về Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN)?

- A. Nguyên tắc hoạt động của tổ chức được thông qua ngay sau khi thành lập.
- B. ASEAN đã thành công chấm dứt sự chia rẽ, mâu thuẫn giữa các nước thành viên.
- C. Quá trình kết nạp các nước thành viên diễn ra thuận lợi, nhanh chóng.
- D. Quá trình khu vực hoá của ASEAN được đẩy mạnh sau Chiến tranh lạnh.

Câu 12. Cuộc kháng chiến chống ngoại xâm nào sau đây diễn ra lâu dài nhất trong thời kỳ phong kiến ở nước ta?

- A. Kháng chiến chống quân Minh.
- B. Kháng chiến chống quân Thanh.
- C. Kháng chiến chống quân Xiêm.
- D. Kháng chiến chống quân Tống.

Câu 13. “Sự sụp đổ của Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa ở Đông Âu là sự cáo chung của chủ nghĩa xã hội” là nhận định

- A. sai vì đây chỉ là sự sụp đổ của mô hình chủ nghĩa xã hội chưa khoa học.
- B. đúng vì hệ thống chủ nghĩa xã hội không còn tồn tại trên thế giới.
- C. đúng vì chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô và Đông Âu chi phối các nước khác.
- D. sai vì chủ nghĩa xã hội vẫn duy trì thế đối trọng với chủ nghĩa tư bản.

Câu 14. Thực tiễn công cuộc Đổi mới ở Việt Nam (từ năm 1986) cho thấy tầm quan trọng của

- A. đổi mới tư duy đối ngoại vì ngoại lực là yếu tố quyết định để hội nhập.
- B. đổi mới tư duy làm cơ sở cho xây dựng đường lối, cơ chế, chính sách.
- C. đổi mới văn hoá là cơ sở đầu tiên cho đổi mới kinh tế, chính trị, xã hội.
- D. đổi mới chính trị làm yếu tố tiên quyết để đổi mới các lĩnh vực khác.

Câu 15. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X (2006) của Đảng Cộng sản Việt Nam đã xác định trọng tâm của chiến lược hội nhập quốc tế là hội nhập về

- A. tư tưởng.
- B. kinh tế.
- C. văn hóa.
- D. chính trị.

Câu 16. Triều đại phong kiến nào sau đây ở nước ta tiến hành kháng chiến chống quân Minh xâm lược (1406 - 1407)?

- A. Triều Hồ.
- B. Triều Trần.
- C. Triều Lý.
- D. Triều Lê sơ.

Câu 17. Một trong những địa phương (theo địa giới hành chính trước tháng 7/2025) giành chính quyền muộn nhất trong Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945 là

- A. Phú Thọ.
- B. Sài Gòn.
- C. Hà Tĩnh.
- D. Đồng Nai Thượng.

Câu 18. Thành lập và xây dựng Cộng đồng ASEAN với 3 trụ cột là nội dung chính của thời kỳ nào sau đây?

- A. Thời kỳ 2015 đến nay.
- B. Thời kỳ 1999 - 2015.
- C. Thời kỳ 1967 - 1976.
- D. Thời kỳ 1976 - 1999.

Câu 19. Cuộc cách mạng tháng Mười năm 1917 ở nước Nga không có ảnh hưởng nào đối với cục diện thế giới?

- A. Tạo ra một chế độ xã hội đối lập với hệ thống tư bản chủ nghĩa.
- B. Làm cho chủ nghĩa tư bản không còn là hệ thống duy nhất trên thế giới.
- C. Hình thành nhà nước chuyên chính vô sản đầu tiên trên thế giới.
- D. Mở ra thời kỳ phi thực dân hóa trên toàn thế giới.

Đọc đoạn tư liệu sau và trả lời câu hỏi từ câu 20 đến câu 22:

Ngay sau khi nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra đời, ngày 3/10/1945, Chính phủ lâm thời nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa đã ra Thông cáo về chính sách ngoại giao, nêu rõ:

- Với các nước lớn, các nước Đồng Minh chống phát xít, "Việt Nam hết sức thân thiện và thành thực cộng tác trên lập trường bình đẳng tương ái để xây dựng lại nền hòa bình thế giới".

- Với Pháp: Đối với các kiều dân Pháp, nếu họ yên tĩnh làm ăn và tôn trọng sự độc lập của Việt Nam thì sinh mệnh và tài sản của họ được bảo vệ theo luật quốc tế"; riêng với Chính phủ Pháp De Gaulle chủ trương thống trị Việt Nam thì "kiên quyết chống lại".

(Thông cáo về chính sách ngoại giao của Chính phủ lâm thời Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, ngày 3/10/1945)

Câu 20. Qua tư liệu, mục tiêu lớn nhất trong chính sách ngoại giao của Chính phủ Việt Nam Dân chủ

Cộng hòa thời điểm 1945 là

- A. chuẩn bị tiền đề sớm được gia nhập tổ chức Liên Hợp Quốc.
- B. mở rộng ảnh hưởng cách mạng ra khu vực Đông Nam Á.
- C. tranh thủ sự công nhận quốc tế đối với nền độc lập non trẻ.
- D. kéo dài thời gian hòa hoãn với thực dân Pháp để củng cố độc lập.

Câu 21. Chính sách "thân thiện và thành thực cộng tác với các nước Đồng minh trên lập trường bình đẳng tương ái" phản ánh chủ trương nào trong đường lối đối ngoại của Việt Nam giai đoạn đầu sau Cách mạng Tháng Tám?

- A. Coi trọng mối quan hệ với các nước Đồng minh chống phát xít.
- B. Phấn đấu trở thành thành viên của phe đồng minh chống phát xít.
- C. Chống đế quốc Pháp và các thế lực xâm lược bằng mọi giá.
- D. Ưu tiên duy trì mối quan hệ với các nước xã hội chủ nghĩa.

Câu 22. Sự phân biệt giữa "kiều dân Pháp" và "Chính phủ De Gaulle" trong chính sách đối ngoại thể hiện rõ tư tưởng nào của Đảng?

- A. Không đặt vấn đề đấu tranh chống thực dân Pháp lên hàng đầu.
- B. Cứng rắn về sách lược và nguyên tắc để giữ vững nền độc lập.
- C. "Thêm bạn bớt thù", mềm dẻo nhưng kiên định bảo vệ độc lập.
- D. Chủ trương chống Pháp xâm lược dưới bất cứ hình thức nào.

Câu 23. Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) được thành lập năm 1967 trong bối cảnh nào?

- A. Nhiều tổ chức liên kết kinh tế ở châu Á đã xuất hiện.
- B. Nhiều nước tư bản thực hiện bao vây, cấm vận khu vực.
- C. Cuộc chiến tranh của Mỹ ở Đông Dương đang bị sa lầy.
- D. Nền kinh tế các nước đang có sự phát triển mạnh mẽ.

Câu 24. Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy mùa Xuân 1975 và cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Tết Mậu thân 1968 có điểm tương đồng là

- A. Chỉ diễn ra tại các thành phố, đô thị lớn.
- B. Mở ra hướng đấu tranh mới cho cách mạng.
- C. Nhằm giành chính quyền về tay nhân dân.
- D. Diễn ra thông qua những chiến dịch lớn.

PHẦN II: Câu trắc nghiệm đúng sai. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 4. Trong mỗi ý a, b, c, d ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 1. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

"Trong xu thế đa cực, nhiều trung tâm, Mỹ và Trung Quốc là hai cực có tầm ảnh hưởng lớn đến nền kinh tế thế giới: Mỹ vẫn duy trì vị trí cường quốc số 1 thế giới; từ năm 2010, Trung Quốc đã vượt qua Anh, Pháp, Đức, Nhật Bản để trở thành nền kinh tế thứ hai thế giới. Tuy nhiên, các nước lớn và trung tâm kinh tế, tài chính khác (Nhật Bản, Liên minh châu Âu, Liên bang Nga, Ấn Độ,...) cũng đang nỗ lực vươn lên mạnh mẽ; quốc gia nào cũng muốn khẳng định vị thế, vai trò của mình trong quan hệ quốc tế."

(Nguyễn Anh Thái (chủ biên), *Lịch sử thế giới hiện đại*, NXB Giáo dục Việt Nam, 2021, tr.424.)

a) Trật tự thế giới hai cực lanta sụp đổ là nguyên nhân quyết định, tạo cơ hội cho Trung Quốc vươn lên trở thành nền kinh tế lớn thứ hai thế giới.

b) Trong xu thế đa cực và xu thế toàn cầu hoá, các quốc gia có nhiều thời cơ lớn, nhưng cũng có không ít thách thức và rào cản.

c) Phát huy thành công sức mạnh nội lực là yếu tố quyết định để các nước khẳng định vị thế trong xu thế đa cực, nhiều trung tâm.

d) Trong trật tự thế giới đa cực, nhiều trung tâm, Mỹ và Trung Quốc là những nước đang có vị thế, ảnh hưởng hàng đầu thế giới.

Câu 2. Cho đoạn tư liệu sau đây:

"Sự đầu hàng của Chính phủ Nhật đã đẩy quân Nhật đang chiếm đóng ở Đông Dương vào tình thế tuyệt vọng như rắn mất đầu, hoang mang dao động đến cực độ. Chính phủ Trần Trọng Kim rệu rã. Trước tình hình như vậy, Hồ Chí Minh mặc dù đang ốm nặng đã sáng suốt nhận thức rằng: "Lúc này thời cơ thuận lợi đã tới, dù hi sinh tới đâu, dù phải đốt cháy cả dãy Trường Sơn cũng phải kiên quyết giành cho được độc lập". Như đã nói, đây không chỉ là sự nhận thức khách quan khoa học mà còn biểu hiện quyết tâm

đấu tranh giành chính quyền khi thời cơ đã có. Sự kết hợp giữa tình hình khách quan và nhận thức chủ quan một cách chính xác là một trong những điều kiện đưa cách mạng đến thắng lợi.

(Phan Ngọc Liên (Chủ biên), *Cách mạng tháng Tám năm 1945 – Toàn cảnh*, NXB Từ điển bách khoa, Hà Nội, 2015, tr.48)

a) Trong bối cảnh "Nhiều dân tộc bị áp bức trên thế giới đang ganh nhau tiên bước giành quyền độc lập", Trung ương Đảng và Tổng bộ Việt Minh đã kịp thời tận dụng hiệu quả thời cơ, tạo cơ sở để phát hiện và hóa giải nguy cơ, tạo ra cơ hội giành chính quyền về tay nhân dân.

b) Cách mạng tháng Tám năm 1945 mở ra bước ngoặt lớn đầu tiên của lịch sử dân tộc trong thế kỉ XX, đưa đất nước được độc lập, thống nhất.

c) Đoạn tư liệu phản ánh Chính phủ Nhật đầu hàng Việt Minh, quân Nhật ở Đông Dương vào tình thế tuyệt vọng như rắn mất đầu.

d) Kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại trong Cách mạng tháng Tám năm 1945, được Đảng tiếp tục phát huy nhằm góp phần làm nên thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Pháp (1945-1954).

Câu 3. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

"Cộng đồng kinh tế ASEAN đã và đang tạo ra những cơ hội và thách thức đối với nền kinh tế, doanh nghiệp và người dân nước ta. Gia nhập AEC cũng như tham gia các hiệp định thương mại tự do giữa ASEAN với các đối tác, một mặt giúp Việt Nam thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài, mặt khác cũng là cầu nối để Việt Nam tiếp cận các thị trường tiềm năng trong và ngoài khu vực. Việc thực hiện các cam kết trong ASEAN đã và đang tạo nền tảng để Việt Nam tiếp tục mở rộng và tăng cường quan hệ với các đối tác ngoài ASEAN, nhất là các nước lớn, qua đó, góp phần nâng cao vai trò và vị thế quốc tế của Việt Nam. Có thể nói, hội nhập ASEAN cho đến nay vẫn được coi là "điểm tựa" quan trọng cho quá trình hội nhập kinh tế quốc tế của Việt Nam."

(Nguyễn Hồng Diên, *Cộng đồng kinh tế ASEAN - Cơ hội và thách thức*, Báo Điện tử Đảng Cộng sản Việt Nam, phát hành ngày 11 - 8 - 2021)

a) Vì hội nhập ASEAN được coi là "điểm tựa" nên chiến lược hội nhập quốc tế của Việt Nam sẽ chỉ tập trung vào Đông Nam Á thay vì mở rộng toàn cầu.

b) Tham gia vào các cơ chế thương mại tự do trong khu vực giúp Việt Nam đa dạng hóa thị trường, hạn chế phụ thuộc vào một khu vực nhất định.

c) Tư liệu cho thấy việc gia nhập AEC giúp Việt Nam đạt được vị thế quốc tế cao hơn, chứng tỏ vai trò của ASEAN là yếu tố quyết định duy nhất trong nâng cao uy tín đối ngoại của Việt Nam.

d) Thực hiện các cam kết hội nhập kinh tế khu vực giúp doanh nghiệp Việt Nam tiếp cận chuỗi cung ứng khu vực và toàn cầu tốt hơn.

Câu 4. Cho đoạn tư liệu sau:

"Từ định hướng coi "đoàn kết và hợp tác toàn diện với Liên Xô luôn luôn là hòn đá tảng của chính sách đối ngoại", Đảng đã từng bước chuyển sang đa dạng hóa, đa phương hóa các quan hệ đối ngoại. Từ chủ trương "muốn là bạn" đến "sẵn sàng là bạn", "là bạn, là đối tác tin cậy", là "thành viên có trách nhiệm" của cộng đồng quốc tế. Đối mới nhận thức về hợp tác và đấu tranh, từ quan niệm về địch, ta, chuyển sang cách nhìn nhận có tính biện chứng về đối tác và đối tượng trên cơ sở lợi ích quốc gia - dân tộc trong từng hoàn cảnh cụ thể. Từ "phá thế bị bao vây, cấm vận" tiến đến "hội nhập vào nền kinh tế khu vực và thế giới", và tiếp theo là "chủ động và tích cực hội nhập quốc tế" một cách toàn diện".

(Đinh Thế Huynh, *30 năm đổi mới và phát triển ở Việt Nam*, Nxb Chính trị Quốc gia, 2015, tr.225)

a) Trong thời kỳ đổi mới, quan điểm đối ngoại của Đảng chịu tác động của bối cảnh quốc tế và trong nước.

b) Chủ trương "chủ động và tích cực hội nhập quốc tế" xuất hiện ngay từ đầu thời kỳ đổi mới vì vậy nhanh chóng đạt được thành tựu lớn.

c) Tư duy đối ngoại mới của Đảng thay đổi về hình thức ngoại giao nhưng không liên quan đến nhận thức về đối tác và đối tượng.

d) Sự chuyển biến từ "muốn là bạn" đến "là bạn, là đối tác tin cậy" thể hiện bước phát triển trong tư duy độc lập, tự chủ và chủ động hội nhập quốc tế của Việt Nam.